

SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-HOÀN
HIỆU ÔNG-TIÊN TẠI KAMPOT

Nên 100 người dâng thuốc SƯU ĐỐC-BÁ-ƯNG-HOÀN hiệu ỜNG-TIÊN
đều hết cơn ốm, đặc như vậy, nhà thuốc dám làm cam đoan.
VĨNH-TƯỜNG, 51, rue Gia-long ở HUẾ, Tổng đại-lý độc-quyền thay mặt
tại đó và khắp các nơi có bán.

MÔN THUỐC TRỊ BỆNH

*Đan Dược-dưỡng, đan chặm tiến.
đầy đủ dụng rất tãi!*

Thuốc này của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, để chữa được nhiều người khỏi, đã bệnh mới phải hay cũ lâu năm, sống vào đời mới khỏe mạnh ngay. Thông trị hết thấy có những như: đau bụng, đau đầu, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau da dầy, ác sùng sùng tim, chảy hơi nôn ói, hoặc lú vào thỏ nh, hoặc khi sơ đau, hoặc khi đói đau tức dạ, tức chướng, sưng người già chết có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau một bên, một cục lại lại lại đau sưng chướng, hoặc đau bị độc cơn hư lạnh hoặc độc tích hết mà sưng ra đau v.v... Dùng thuốc này các được khỏi cả.

Mỗi thứ thuốc này cũng giá mỗi hộp là: \$300 - nửa tá \$300

THUỐC TRỊ CHỨNG

*Hư trục, Hoại tinh, Tinh khí
đất có rất hay!*

Thuốc này của viện Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chữa trị các chứng tâm thần yếu kém, tinh khí lỏng lẻo, sinh ra hư trục, hoại tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất có, đương sự hết cả, có thì bất kiến, hoặc mất cả tài, đau lưng mỏi gối. Hễ trị bệnh người một hoặc thừa thừa, thường trong ống di tiêu hay buồn ngủ như kiến hồ, và hay rơi tinh ra quí-dầu như rỉ gà, rữa chuối, có khi còn thấy ra khi trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi lỏng, lâu dần, lâu trong, lâu trắng, có vàng, v.v. Các chứng ấy là do người tâm thần bất tãi, bị độc sự độc quá độ, hoặc bị bệnh phong tinh chue nhất tuyệt sự, hay đang chìm phả nhất chứng truy độc cơn nhập tinh thần, làm cho tinh thần hư bại đi mà thần bệnh. Kịp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

BÁN TẠI: A-CHAU ĐƯỢC-PHONG

127, Hàng Bông (Cửa-quýn) - HÀ NỘI

*Các người ở xa, xin viết thư về kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách tính của
giáo sư, rồi tiếp gởi sang.*

THUY ĐIỀN DÈ DÀI HƠN
Stockholm, 14 Oct. — Có tin phi chính thức rằng Thụy Điển sẽ nghe theo lời G. L. về việc cấm bán binh khí cho Ý.

XUNG ĐỘT Ý HY-LẬP
Athènes, 10 Oct. — Mấy ngày trước người Ý và người Hy Lạp xung đột nhau nhiều lần. Lần nào cũng đánh căng phẫn nộ người Ý tấn. Hôm thứ tư, thấy thất bại nhiều, các Hy Lạp có ý chực một cuộc biểu tình tại Ý trước tòa án quốc tế. Lần này Ý đã đưa ra pháp đối với chính phủ Hy Lạp.

LẦN HỒI Ở ẤN-ĐỘ BIỂU
TÌNH PHẢN ĐỐI Ý
Bombay, 10 Oct. — Người Hồi ở Ấn độ cầu xin chính phủ Anh phải tái hành

Thuộc Văn - minh
Bồ Á-pi-er không nại thân th
CAM ĐOAN không khối khôn
mất tiền, bệnh nặng chỉ trong
tháng là khỏi.
Mùa độc mới nhà nên có sẵn m
về đau CÙ-LÀ-SƯ-IỜ để trừ cá
bệnh.
Ao lạnh bằng laine đủ kiểu m
đến, mỗi áo 3\$20.
Sơn Resistanco bền rẽ không đ
bằng.
Hàn tại : **NGỌC-HÙNG**
91, rue Gia-long **HUẾ**

NHÀ THUỐC
"ÔNG TIỀN"
 81, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée
PHUNHUAN - SAIGON.

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM —

Trị được các chứng bệnh
 phong độc, sanh bệnh
 ngoài da, như : ghẻ chốc,
 lác voi, lác đầu tiên,
 mụn cám, mụn bọc, nốt,
 lóng bea, bất biến cũng
 những mọi mọc ngoài
 da nổi cùng mình mẩy,
 sẵn đó có giẻ, ngứa ngáy
 khó chịu như thế.

CHẴNG NHƯNG THOA PHẾT
SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG bấy nước
 thuốc « **GIẢI PHONG SẮC ĐỘC**
HOÀN » biện « **ÔNG TIỀN** » sẽ tẩy
 hết bất cứ độc địa trong mình.
 Làm cho máu trở nên tinh sạch,
 tươi tắn mà trừ các chứng bệnh trên,
 sự kiện nghiệm thấy liền trước mắt.

Mỗi hộp giá : **0\$60**
 có bán khắp nơi. **HUẾ 51 rue Gia Long**

L

Mà dân
đức, HANO
cách êm ái.

Ở gần
mua thuốc
cước. Nhậ
Thành Hải

Đường GIA - L

Nhà pợng, H

Ngoại máy h
lại còn bán máy ch
giá như
Đòn lấy như v
giá từ 350 của h

ẬU, GIANG
thuộc BẢO-AN-ĐƯỜNG, 85, là
thai nặng đến đâu cũng khỏi một
không hại sinh dục.
mời lại uống thử 1 liễn, ở xa
(UỖ 50 một hộp) không mất liễn
chứa khoán. Đại-lý: Trần-lập-
Cần phiên Đại-lý nữa.

M^{me} RICHARD

Phono-Photo-Musique
Trước ở đường Citadelle số
NAY ĐỜI ĐẾN

ANG số 87 — HUẾ
GỜ HÁT —————
ang hóa đã hơn

t diá hát BEKA,
p hình và 45 phụ tăng
hơn Pháp.
lon, mandoline, banjo
COUESNON — PARIS.

BÀ CON ANH EM ĐÃ ĐỒNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHÒNG - TÍNH CHƯA ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khỏe, thì có đáng thôi. Còn nếu thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 127/. số người bệnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhất ở Đông-Pháp. Là

VỎ - ĐÌNH - DÂN
ĐƯỢC - PHÒNG CHOLON
HỮU - LIÊU GIẢI-ĐỘC-HOÀN
kêu tắt là số 60. Giá 1300 f hộp
dùng được 5 ngày. Trị tuyệt :
LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-KOÀI
bất cứ là mới phát hay kinh-liên

Chúng tôi không đại ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, chỉ danh già của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tiền của bao công, làm mất lòng tin cậy.

Bà con anh em có bệnh //
Thuốc mệnh có giá trị đáng. (Thuốc số 60)

Phân cuộc { 87 Rue Paul-Bert, HUY
Rue Verdun, TOURNAI
QUINON, NERANS

BỘ BA!...

MUỐN : TỐT . LỢI . RẺ

XIN ĐỀ Ý MÀ DÙNG :

- 1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
- 2) DẦU NHỚT (HUILE)
- 3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

S

H

E

L

L

SHELLCOOL

SHELL A CYL

HUILE SHELL

GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.

Đầu đầu cũng sẵn có

SHELL

ai một càn đòi dân lũm nữa

Quân khởi kỳ sinh tác tại thời
君 登 其 生 作 於 時
ai 0 binh ngả 0m, khở quốc trấp
兵 五 姓 去 國 廿
niên, kỳ khốc 0 Xiêm, kỳ khốc 0
年, 既 哭 於 暹, 既 哭 於
0, kỳ khốc 0 Trung, hời hời nhĩn
既 哭 於 中, 忽 忽 然
i khốc 0 đông, thùy giao từ nháp
哭 於 東, 遂 致 思 入
0 phông, hương ngả thũn kinh mai
風, 向 我 神 京 理
kĩm.

Ngô bất tri tử chi vi hà vật giã, độc
我 不 知 死 之 爲 何 物 也。讀
0 ngả châu, kiết giao số thập bối,
五 洲 結 交 數 十 輩,
0e chiến dĩ bất, hoặc chiến dĩ thiệt,
戰 以 來, 或 戰 以 去。
0e chiến dĩ nã, đoan đoan dĩch
或 戰 以 罷, 端 端 的
0e chiến dĩ thiệt, gĩa tặc huyết
直 戰 以 罷, 要 得 血
0 ón đất, vì quân hoàng chủng
流 盡 帶, 爲 君 黃 種
0 hòng kỳ 0.

紅 旗。(miễn dịch)
Cần này của ông Đặng-thế-Thân
fa ông Tăng-bạt-Bồ, mà có tờ
o nọ, nói của cụ Phan-sào-Nam
sai.

Vạn - Văn

Tục ngữ với trứ thuật
lũm tác khi đọc bản sách...
tr thuật tài ai tiếng nổi lừng,
m reo dẫu vịt chẳng nghe vang,
n chương sai nhẩy rừng cao thấp,
hị luận của bô ruộng dọc ngang.
i ếch lờ đờ trời hóa nhỏ,
ng nhều ty đỉnh biển đem lòng,
oi đứng gầy khi leo cây nữa,
cọp thành mòng thấy cũng
thường.
Bất Khả Ngôn

Thị - Văn với cô - tích nước nhà

Tháp Chiêm-Thành

Từ Quảng-binh trở vào Nam,
nguyên là đất Chiêm-thành, một dân
tộc ngày xưa cũng hùng cường mà
không đương nổi sức bành trướng
của dân tộc Việt-nam ta, ngày nay
nói giống tiên môn chỉ lưa một ít
dấu tích, nhất là các ngôi tháp, cung
cho người sau bằng diếu: Cụ Trần-
thái-Xuyên lúc vào viếng tháp ở
làng Chiêm-dân Quảng nam có bài
thi:

Hoàn vương nhất khứ thảo liên thiên
還 王 一 去 草 連 天
Đi tháp thế lương đoan mạch biến
遺 塔 廢 涼 斷 陌 邊
Cỏ tháp hữu căn dai xuất ốc,
古 塔 有 根 舊 出 屋
Thạch nhân kỳ cá bất tri niên.
石 人 幾 箇 不 知 年
Kính thu dần vũ lạng bi triện,
經 秋 五 兩 廢 碑 篆
Thái bán nghệ văn một thủy điền.
太 半 煙 文 沒 水 田
Hồi thủ bất thảng hưng phả cảm,
回 首 不 勝 興 廢 感
U hoàng lũng lý thính đề quyen.
幽 皇 壟 墓 聽 啼 鶯

DỊCH:

Tháp cổ Hoàn-vương có tốt môt, (1)
Bên đường quanh quệ cảnh buồn thiu.
Rễ to gành thối cây trời nóc,
Người đá bao nhiêu tuổi chất dầu.
Bia mọi thu dài che dấu cỏ,
Chữ nghệ phần nửa lấp bùn sâu.
Hưng vong gương trước khêu lòng
cảm.

Đeo đất chum tre tiếng quốc rầu.

Ông Nguyễn-Thông qua Khánh
Hòa có bài:

Đồng trụ từ tàn thập lục triều,
銅 柱 殘 殘 十 六 朝
Thiên-y cỏ tháp ỷ lạng tiền.
天 衣 古 塔 倚 層 霄
Sơn đàn hương thọ chung kỳ khi,
山 煙 香 樹 籠 奇 氣
Hồi phách huyên-nham tiết lộ triều.
海 碧 懸 岩 洩 怒 潮
Nhật lộ tàng hoàng kiến hồ báo,
日 路 曠 曠 曠 虎 豹
Số gia gien hỏa tạp ngữ tiền.
數 家 烟 火 雜 漁 樵
Chiêm hoàn cựu lịch không hồi thủ,
占 瓊 舊 歷 空 回 首
Văn tế thế-diễn trạc thủ miếu.
雲 際 梯 田 擲 畝 苗

DỊCH:

Cột đồng mục ngã mấy triều nay,
Kia tháp thiên-y sừng chốn này.
Núi mọc cây thom mùi bất ngát,
Biển ngấn gành đá sóng kèn rầy.
Tre chòm đường nhẩy beo liên cọp,
Khói bếp nhà chen củi lẫn chài.
Dấu cũ Chiêm-thành quay lại ngẫm,
Raông thang đua tốt lúa xen mây.

Thăm vườn Musée Chiêm-thành
Thành kia ai đắp tháp si xây,

1) Vua Chiêm-thành mấy đời gọi là Hoàn
Vương.

Sông hiền mệnh mông một cõi này.
Vạn đất tuần hoàn quanh quít đó,
Tuồng trời thua được gớm ghê thay!
Giang sơn, người đá hai hàng lệ,
Công nghiệp vua Hoàn mấy cụm cây.
Gương cổ sờ sờ treo trước mắt,
Kia ai giặc ngỗ vẫn còn say.

M. V.

Miếu bà Trưng-nữ-vương

Trưng-vương là một vị nữ anh
hàng nước ta, kẻ đường tiết nghĩa
oanh liệt và tâm lòng yêu nước
thương nôi, không kém chỉ bà
Jeanne d'Arc nước Pháp mà câu
chuyện « cột đồng Mã-viên » là
một vết ô-diêm trên lịch sử nhà.
Vay mà thuở nay thì nhân ta
ca tụng và đề vịnh tích « cột
đồng » kia không biết bao nhiêu,
nhất là mấy ngài sử thần ta đi
sứ Tần, mà đối với Trưng-vương
ta, lại lãnh đạm. Sự sùng bái sai
đường ấy, nằm trên Tiếng-Dân đã
có một bài bản dài và có kẻ một lớp
« thi vịnh Mã-viên » kia.

Nay ký giả có liệt được mấy bài
vịnh bà Trưng, xin hiến độc giả:

1) Khố lữn thất thập nhị kiên thành,
可 憐 七 十 二 堅 城
Tận hạ quân gia lý muội binh.

盡 下 君 家 旅 壯 兵
Huyết chiến dĩ thù phu tử nghị,
血 戰 已 酬 夫 子 議
Anh hùng bất qui nữ vương danh.
英 雄 不 愧 女 王 名
Đồng phan cổ quốc tính vô hạn,
同 分 故 國 情 無 限
Thạch hóa kim sanh hận vị bình.

石 化 今 生 恨 未 平
Khó thọ là dương bằng diếu ngoại,
枯 樹 斜 陽 照 郭 外

Tu mý hời thá thá không linh.

杜 用 阿 首 如 空 零
DỊCH:

1) Bảy mươi thành lớn phải hèn dân,
Em chị ra oai đẹp chạy mìn.
Huyết chiến, thù chồng đến mấy trận,
Anh hùng vua gái tiếng ngàn thu.
Đồng chia nước cả tình vô hạn,
Đã hóa thân này giận chứa thù.
Bóng xế cây già thâm miếu cũ,
Mây rầu thẹn mặt luống rơi châu!

Phan-trọng-Mưu

2) Cột đồng chìm chín suối,
Tuồng đá nổi ngàn thu.
Vị nước thương người khuất,
Xum tay chỉ dứa cừ.
Non sông tươi vẻ mặt,
Hào kiệt hồ chum rầu.
Ai biết ai không biết,
Hồ Tây nước thâm sâu.

Đặng-văn-Bá

3) Tắm thân chân yếm khi mây rầu,
Rửa sạch non sông một chữ cừ.
Nợ nước thù chồng chung một gánh,
Nghĩa em tiết chị đáng ngàn thu.
Hồ tây mấy trận quân vương tử,
Lãnh biển bao nhiêu tướng đoan dừ?
Hương lửa đời đời gương ái quốc,
Nam nhi trong nước hỡi nào dừ?

M. V.

Ba bài thi trên vẫn ôn thỏa cả,
duy bài ngũ ngôn là xuất sắc,
nhất là luyện chữ và dụng ý
(như chữ « thương người khuất »)
rất khéo, rõ là nói người chồng
mình, mà trên đề chữ « vì nước »
thành là danh nghĩa chung mà
không phải vì lợi riêng. Chữ « xum
tay chỉ » thì sâu sắc và xác thiết
đáo dề, tức là tả cái tâm sự thù
chung mà cả hai chị em quyết trả.
Đến câu 5, 6 « tươi vẻ mặt » « hồ
chum rầu » trang nhã hùng hồn, tả
rõ danh tiết và khí phách hai tay
anh thư, ai đọc đến cũng kính mến.
Tôi dám nói thơ miếu bà Trưng
thì bài ngũ ngôn trên là hay tuyệt.

Việt-Ngâm tục và dịch

ĐỌC BÀI BẢN SẤU MUA SẤU ĐĂNG TRONG BÁO TIẾNG - DÂN MÃY SỐ

Sau là cái gì đây?
Kể hân người mua rêu rừng vậy.
Tớ đây vẫn là khách « vô sấu »,
Nghe tiếng lừng lừng cũng nhảm gậy.
Thân làm trai,
Bấy nhiêu dài.
Dưới chân đạp đất dẫu đời trời,
Anh hùng hào kiệt há nhường ai.
Sầu là cái cớ gì?
Mang lấy vào mình cho hờ người.
Kia xem người Âu-Mỹ,
Xưa nay bao nhiêu người chỉ-si.
Gánh cả khối sầu cho loài người,
Tự mình trọn đời vẫn hoan hỷ:
Mới kia ngàn chẳng?
Cáo ngay cho đến bầy.
Biết kia cách chẳng?
Ra công sức lập phang.
Trời cao hể thấp, thì hay thảng,
Đất xa kéo gần, giấy dĩa giăng.
Tìm cái cực lạc ở đi đến,
Cái thế nhàn nhàn vui vô chừng!
Sầu là cái cớ gì?
Họ ai đại gì mang trong lưng.
Không về xứ Cổ-Việt,
Đời sống chúng ta vẫn khổ thiệt.
Tuy vậy chuyện vui không thiếu gì.
Việc gì ốm đau nghĩ tha thiết.
Kia đá ban hành!
Nợ hát xiết!
Nay nghe đi sủa!
Mai đi ăn tiệc!

Lại thêm cuộc đồ đao, sách tựa thuyết!
Nghị viện hơi rựa ngang.
Hội trường vô tay diếu,
Binh khương trống phách nghe lung tung.
Làng bẹp khối mây bay đen ngịt,
Trường quan, bài ngả đeo tòng teng.
Đường lợi 0-tô chạy mù tịt!
Trò vui như thế vui ngập dừ.
Cao gì rước lấy con ma sần!
Tờ đây với nó đi cho rần.
Cứ chơi cứ ngủ nghe khỏe ru!
Thời gian cứ đi tới,
Trái đất xoay hoài không biết mỏi.
Ngày kia và trạ đề cái nhào.
Chúng ta cũng lên cõi đời mới.

Ngu-Son

Trò đời

Cối đời khéo gấp khoảng xanh vàng,
Chẳng Á không Âu dở dở dang.
Một tiếng máy xoay trò mửa tít,
Ba đời diễn dứ vô tay vang.
Tiếng kèn nhịp trống rang nhà thờ,
Hơi phiến mái men nức hơi trường.
Tấn bộ rời đây đi tới nữa,
Xáp lá xe điện chạy đầy đường.

X. X.

BÁ = TƯỞC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas

— 13 —

Địch - giả: Nam-Son

Nói chuyện Vinh-Pho như các khách mời như để dò ý thử người ta đối với lời nói ông thế nào, cũng như ở tòa án ông nhìn các người đến dự thính, sau khi nói một câu cũng quan-bộ như thế.

Bà-tước Sang-Vi-Ơ nói:

— Vậy thì, anh Vinh - Pho này, thật đúng với câu tôi trả lời cho quan Thượng-thor Nội - các ở trong điện Tuy-lờ-ri ngày hôm kia. Quan Thượng bỏi tôi về đám cưới của con trai của một người thuộc tá-phái (1) với con gái của một võ - quan trong quân-dội Công - Đế; quan Thượng nghĩ hiên lắm: cách xáo lộn ấy là cách của đức vua Lu-Y XVIII. Vì thế nên đức vua ngài nghe chúng tôi nói chuyện, chân ngang mà rằng: « Vinh-Pho — thấy chưa, ngài không nói đến tên Nỏ-Thế, mà gọi tên Vinh - Pho. — Vinh - Pho đi nhằm đường đấy; anh ta là một người ít tuổi mà chín chắn. Trăm nghe nói hai ông bà hầu - tước Thanh-Máy-Lăng nhận anh ta làm rể, thật lấy làm bằng lòng; nếu họ đến hỏi ý kiến trăm về cuộc hôn nhân ấy trước hết, thì tất là trăm tán thành ngay... »

Vinh-Pho tỏ bộ hết sức vui vẻ và bỏi vắn:

— Đức vua ngài nói vậy thật sao, thưa bà-tước?

— Tôi chỉ lặp lại đúng ý lời đức vua ngài nói cho ông nghe; có lẽ hầu - tước cũng nhận câu tôi lặp lại đó rất hiệp với câu ngài nói với ông về cuộc hôn nhân của cô Thanh - Máy - Lăng với ông, trước đây độ sáu tháng thì phải.

Hầu-tước nói:

— Vâng, hiệp lắm.

— Vậy tôi mang ơn đức vua bằng quá: con có điều gì mà tôi có thể từ mà không làm theo ý ngài được nữa!

Bà hầu-tước:

— Thế chứ! ta bằng lòng anh làm rể, anh Vinh-Pho! Phải chỉ ngay bây giờ đây có lên phần nghịch tá phái trong cuộc cách mạng Pháp 1793

nào lọt vào tay anh, thì chắc là nó được đổi dãi xứng đáng lắm.

Thor-Nhi phản đối:

— Còn con, thưa mẹ, con cầu nguyện đức chúa Trời đừng nghe theo lời mẹ, và chỉ đưa đến cho anh Vinh-Pho xữ những kẻ trộm cắp vặt, những nhà vô nọ, hoặc những người thật tiền-kết mà thôi. Có thể con mới ngủ yên giấc được.

Vinh-Pho vừa cười vừa đáp:

— Thì cũng như em bảo thầy thuốc chỉ dùng những thứ thuốc gì chỉ dùng chạm tý đỉnh lớp da ngoài mà thôi. Nếu như em muốn anh làm một quan bởi thăm xướng đáng của nhà vua, thì hãy chúc cho anh gặp những bệnh thật nguy kịch; có làm lành được những bệnh nguy kịch mới có danh tiếng chứ!

Vinh-Pho vừa giắt tiếng thì một người bồi phòng vào nói thêm thì gì với ông. Ông đứng dậy xin lỗi rồi đi ra. Vài phút sau, ông trở vào, miệng cười tủm tỉm.

Thor-Nhi nhìn ông cách ân yếm lắm — vì với cặp mắt xanh, với da mặt sạm, với hàm râu đen của ông, ông càng thêm đẹp trai — nâng ngồi nhìn sững ông và chực nghe ông bày tỏ cái cơ làm cho ông phải vắng mặt trong một lúc đó. Ông lên tiếng:

— Khi bởi em tỏ ý muốn có một người chồng làm thầy thuốc; vậy anh với đồ đệ Éch quy lập (Esculape, năm 1515 người ta hãy còn hay nói như thế) còn có chỗ giống, ít nữa là giống về chỗ không có giờ phút nào là thiệt của mình cả; trong lúc anh được kẻ cạm với em, trong bữa tiệc đám hỏi của anh, mà người ta

cũng cứ đến khuấy rầy anh như thường.

Thiếu-nữ có vẻ lo ngại, hỏi:

— Người ta khuấy rầy anh? khuấy rầy anh vì việc gì?

— Vì một người bệnh; nếu phải người ta nói đúng, thì bệnh trầm trọng lắm, có lẽ phải dùng đến mấy chêm làm thuốc chữa.

Thor-Nhi mặt mày xanh lét, kêu rú lên một tiếng:

— Ố chúa!

Cả phòng đều đồng thanh bỏi:

— Thiệt ra thì...?

— Tuồng như người ta mới khám phá một vụ âm mưu của phái Nê-Phá-Luân.

Bà hầu-tước tỏ ý ngờ vực:

— Có lẽ nào?

— Thưa, có thơ tố cáo đây.

Thế rồi Vinh-Pho đọc luôn:

« Một người bạn của chế độ quân-chủ và tôn-giáo xin tin cho quan bởi - thăm nhà vua biết rằng tên Đãng-Thế, phụ cai tàu Pha-ra-ông, ở Xiết-Miệt vừa về khi mai, có ghé Na-bờ-lờ và Eo - bờ, có đem một phong thư của Muya-ra gửi cho Nê-Phá-Luân, và một phong thư của Nê-Phá-Luân gửi cho ban trung-ương chấp-hành của phái Nê-Phá-Luân ở Ba-ri.

« Muốn có chứng cứ thì bắt ngay tên ấy, sẽ tìm thấy hoặc trong mình nó, hoặc ở nhà cha nó, không nữa thì ở trong phòng của nó dưới tàu Pha-ra-ông ».

Thor-Nhi nói:

— Nhưng thơ ấy là một bức thơ nặc danh, và lại gửi cho quan bởi thăm nhà vua, chứ có phải gửi cho anh đâu!

— Phải, nhưng quan bởi-thăm đi

vắng; vắng mặt ngài, thơ từ do viên thư-ký nhận và mở xem; viên ký xem thơ rồi cho đi tìm anh; tìm không được đã ra lệnh bắt....

Bà hầu-tước hỏi:

— Vậy thì tội nhân đã bị bắt rồi sao?

Thor-Nhi cãi:

— Nên gọi là bị cáo nhân.

Vinh-Pho trả lời với bà hầu-tước:

— Thưa phải, và như tôi đã nói với Thor-Nhi, nếu cứ tin theo bức thơ ấy, thì người bệnh hẳn là bệnh nặng.

Thor-Nhi hỏi:

— Hiện người khốn nạn ấy ở đâu?

— Nó ở nhà anh?

Ông hầu-tước bảo:

— Vậy thì anh hãy đi đi! đừng vì chúng ta mà không làm tròn phận sự của anh đối với nhà vua. Hãy đi đi!

Thor-Nhi chấp tay như bộ cầu khẩn, và nói:

— Anh Vinh-Pho, xin anh hãy khoan hồng một chút, vì ngày hôm nay là ngày đám hỏi của chúng ta.

Vinh - Pho đi vòng quanh bàn, rồi lại gần ghế của người thiếu nữ, dựa vào tay-dựa mà nói:

— Thor-Nhi yêu dấu của anh, anh sẽ gả hết sức mà làm cho em vui lòng; nhưng nếu là sự thật, nếu những lời tố cáo kia là đúng, thì phải chặt cây cổ cây đi mới được.

Thor - Nhi nghe nói « chặt » bất giác rùng mình, vì cây cổ mà Vinh Pho nói nên chặt đó có đầu.

Bà hầu-tước nói:

— Vinh-Pho, đừng nghe lời con bé ấy.

Bà hầu-tước đưa bàn tay ra, Vinh-Pho ôm lấy mà hôn, đôi mắt nhìn

Thor-Nhi như muốn nói:

— Anh hôn tay em, hay là anh muốn hôn tay em kia.

Thor-Nhi nói lầm bầm trong miệng:

— Khốn nạn.

Bà hầu-tước rầy con:

— Con, thiệt con còn trẻ nít quá; cái tình hay cảm động của con có thay chuyển vận số của nước được đâu mà nói!

Thor-Nhi cũng chưa chịu nín thinh:

— Thưa mẹ....

Vinh-Pho:

— Xin bà tha thứ cho Thor-Nhi, tôi xin hứa với bà rằng tôi sẽ đem hết lương tâm mà làm phận sự một quan bởi-thăm của nhà vua, nghĩa là hết sức nghiêm khắc.

Đang thời ông lại liếc Thor-Nhi, tỏ ý muốn nói:

— Thor-Nhi, em cứ yên tâm; anh sẽ chịu lòng em mà hết sức khoan hồng.

Thor-Nhi trả lời lại bằng một nụ cười rất tươi lảng.

Vinh-Pho bước ra đi, trong bụng như khoan khoái lắm.

VII

Cuộc thăm vắn

Vinh - Pho vừa ra khỏi phòng ăn thì đổi mặt vui làm mặt nghiêm, cái nghiêm của một người đảm đương công việc định đoán số phận của một người như mình. Tuy ông ta có tài thay tuồng mặt lạnh chóng dễ dàng không kém gì một tên kép hát, nhưng lần này trọn mặt sụp mặt tuồng như khó lắm. Khó là phải! Vinh-Pho, lúc bấy giờ, chỉ trừ ra đôi khi nghĩ đến tôn chỉ chính trị của cha ông, cái tôn chỉ có thể làm cho bước đường lương lai của ông « trật đường rầy », nếu ông không

xa hẳn nó đi; không thì thôi, ông thật sung sướng. Để giàu và mới hai mươi bảy tuổi mà đã chiếm được một địa vị rất cao trọng hàng quan tư pháp, lại cưới được một người vợ trẻ, đẹp. Ngoài cái đẹp lộng lẫy, có Thanh-Máy-Lăng, vị hôn-thê của ông, còn là con nhà rất cao quý trong lúc đó. Và ngoài cái thanh danh của cha mẹ có, cái thanh danh sẽ trút hết về chồng cô, vì cô là con một, cô lại có của hồi môn đến những năm chục nghìn đồng. Năm chục nghìn đồng ấy, theo lời người mai mối, — ôi! bọn mai mối! — sẽ nhập vào với món của kế thừa nửa triệu nữa.

Các khoản kỷ nhập chung lại cho ông Vinh-Pho, thì ông sung sướng biết bao nhiêu mà kể. Ông vừa đi vừa nghĩ, tự nhiên nghe nhẹ nhàng trong mình, và như có sức gì để đưa ông lên tận cung mây.

Ra đến cửa thì ông gặp viên cầm chừng chực ông. Vừa thấy bộ y phục đen của viên cầm, thì từ trên trời xanh kia ông đã sa xuống mặt đất này. Ông sửa nét mặt, rồi đi lại gần viên cầm, nói:

— Tôi đã đọc xong bức thơ, anh bắt người ấy là phải; bây giờ anh hãy nói cho tôi biết những chứng cứ anh đã thu lặt về người ấy cả về vụ âm mưu.

— Thưa quan, về vụ âm mưu, chúng tôi chưa biết gì cả; bao nhiêu giấy mà lấy được nơi nó để phong bì niêm kỹ, và để trên bàn giấy của quan. Còn người bị cáo, thì, như trong thơ tố cáo kia đã nói, tên là Đãng-Thế, phụ cai ở tàu Pha-ra-ông của nhà Mô-roc và con ở Mát-xây, buôn bông vải với A-lét-dân-dờ-ri và Xiết-miệt.

— Trước khi vào làm việc trong thương-thuyền, nó có ở trong thủy quân không?

— Thưa quan, không; nó còn trẻ lắm.

— Bao nhiêu tuổi?

(Còn nữa)